

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 162/2025/DS-ST
Ngày 31-3-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Phương Trang;

2/ Bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh.

Thư ký phiên tòa: ông Trần Hoàng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Đoàn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 11952024DS ngày 11/10/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2025/QĐST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Địa chỉ trụ sở: Lầu 13, số B đường N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Trường T, sinh năm: 1994 (Giấy ủy quyền số: 634/2024/UQ-TT.XLN ngày 16/07/2024) (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Lầu A, số B đường N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: ông Lê H, sinh năm: 1984

Địa chỉ thường trú: thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H); địa chỉ: số B Kênh N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 7 năm 2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Trường T

trình bày:

Ngày 25/09/2019, ông Lê H có ký với Ngân hàng thương mại cổ phần S1 là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 100.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2.532%/tháng (lãi suất trong hạn). Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Lê H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 184.183.023 đồng. Ông Lê H trả nhiều lần với tổng số tiền là 203.580.624 đồng. Ngày 23/12/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dự nợ tại là 105.078.988 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn.

Tháng 01/2024, ông Lê H thanh toán thêm cho Ngân hàng được số tiền 10.900.000 đồng, số tiền này được trừ vào số tiền nợ gốc 105.078.988 đồng.

Nay yêu cầu Tòa án buộc ông Lê H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 11/12/2024 là 136.864.767 đồng. Trong đó: nợ gốc là 94.178.988 đồng; lãi quá hạn là: 42.685.779 đồng. Yêu cầu ông Lê H tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 12/12/2024 cho đến khi trả xong khoản nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Ngoài các yêu cầu trên, nguyên đơn không còn yêu cầu khác.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S2 Phạm Trường T là người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt. Nguyên đơn gửi bản tự khai, bảng tính lãi, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê H trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là: 149.980.177 đồng. Trong đó, nợ gốc là 94.178.988 đồng, nợ lãi quá hạn là 55.801.189 đồng.

Bị đơn ông Lê H vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tòa án bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 và giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo quy định khoản 2 Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp: nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và lãi

theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Thẩm quyền giải quyết: bị đơn cư trú tại số B Kênh N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về tố tụng: ông Lê Hảo được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông Lê Hảo vắng mặt không lý do chính đáng; ông Phạm Trường T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3]. Nội dung tranh chấp:

[3.1] Ngân hàng thương mại cổ phần S3 ông Lê Hảo thanh toán tiền gốc 94.178.988 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về chủ thể, Ngân hàng thương mại cổ phần S2 Tín dụng cách pháp nhân, hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, ông Lê Hảo đủ năng lực hành vi dân sự, các bên tham gia giao dịch hoàn toàn tự nguyện; mục đích và nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Hình thức của hợp đồng được lập thành văn bản tuân theo quy định của pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ dân sự giữa các bên.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Lê H đã ký hợp đồng và được ngân hàng cung cấp hạn mức sử dụng thẻ tín dụng 100.000.000 đồng (số thẻ 356481 – 7432), ông Lê H thực hiện nhiều lần giao dịch với tổng số tiền 184.183.023 đồng, đã thanh toán 214.480.624 đồng.

Theo thỏa thuận tại mục 2 về trách nhiệm thanh toán của chủ thẻ tại Điều kiện và điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng thì ông Lê H phải thanh toán tất cả các giao dịch và tất cả các khoản phí, chi phí phát sinh trên tài khoản do việc sử dụng thẻ bao gồm nhưng không giới hạn những khoản phí không hoàn lại, lệ phí và thuế theo quy định của pháp luật nhưng ông Lê H không thanh toán, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại mục 23 của bản điều khoản. Do đó, căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả tiền gốc 94.178.988 đồng.

[3.2] Về yêu cầu trả nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử là 55.801.189 đồng: bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc nên nguyên đơn đã áp dụng lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận tại mục 23 của bản điều khoản với mức lãi suất là 150% lãi suất trong hạn. Mức lãi suất được hai bên thỏa thuận phù hợp theo quy định Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả nợ lãi quá hạn số tiền 55.801.189 đồng, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận.

[4]. Xét, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân Hội đồng

xét xử xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về án phí: ông Lê Hào phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền nợ phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S2 Tín dụng "Nguyễn Đôn" Ngân hàng thương mại cổ phần S4 phải chịu án phí, được hoàn lại tiền án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S

Buộc ông Lê Hào có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S2 Tín dụng tổng số tiền tính đến ngày 31/3/2025 là 149.980.177 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn một trăm bảy mươi bảy đồng). Trong đó, nợ gốc là 94.178.988 đồng (chín mươi tư triệu một trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm tám mươi tám đồng), nợ lãi quá hạn là 55.801.189 đồng (năm mươi lăm triệu tám trăm lẻ một nghìn một trăm tám mươi chín đồng) phát sinh từ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25/9/2019 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Hào phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.499.009 đồng (bảy triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn không trăm lẻ chín đồng).

H1 lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần S5 là 2.938.734 đồng (hai triệu chín trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm ba mươi tư đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 10780 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bình Tân;
- THADS quận Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Gấm